

Số: 200/2024/QĐST – HNGĐ

K, ngày 04 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 172/2024/TLST–VHNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện K, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Hoàng Thị Diệu H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

2. Anh Mai Thế M, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người yêu cầu là chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội ngày 24/7/2013 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp. Chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chị H và anh M thuận tình ly hôn.

[2] Tại phiên hòa giải đoàn tụ ngày 27/5/2024, chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M không đồng ý đoàn tụ và thống nhất đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị, công nhận sự thỏa thuận của anh chị về nuôi con, Chia tài sản khi ly hôn.

[3] Việc chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M ly hôn là hoàn toàn tự nguyện; hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc không Chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; Sự thỏa thuận của hai bên đảm bảo được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M.

- *Về con chung*: Chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M có 02 con chung là Mai Diệp C sinh ngày 12/9/2016 và Mai Anh Q sinh ngày 16/7/2018. Giao cho chị Hoàng Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Mai Diệp C và Mai Anh Q; anh Mai Thế M cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Hoàng Thị Diệu H hàng tháng với mức 10.000.000 đồng/01 con kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung vợ chồng*: Chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M thỏa thuận không yêu cầu Tòa án Ca tài sản chung vợ chồng nên Tòa án không xét.

- *Về nợ chung vợ chồng*: Chị Hoàng Thị Diệu H và anh Mai Thế M xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung của vợ chồng nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Mai Thế M phải chịu 150,000 đồng tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 150,000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà anh M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số BLTU/23/0004173 ngày 24/5/2024 của C cục Thi hành án dân sự huyện K. Xác nhận anh M đã nộp đủ tiền lệ phí.

Chị Hoàng Thị Diệu H phải chịu 150,000 đồng tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 150,000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số BLTU/23/0004172 ngày 24/5/2024 của C cục Thi hành án dân sự huyện K. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- C cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn Trâu Quỳ (ĐKKH số 61/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung